

Số: 42 /2023/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 14 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng
trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ
và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6
năm 2015;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ
sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của
Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của
Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành
Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2019 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực hạ
tầng kỹ thuật;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BXD ngày 28 tháng 12 năm 2018 của
Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ nghĩa
trang và dịch vụ hỏa táng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 953/TTr-SXD
ngày 30 tháng 3 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 23 tháng 6 năm 2023 và thay thế Quyết định số 1752/2008/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về phân cấp lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng và quản lý sử dụng nghĩa trang trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Xây dựng;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
 - Công báo tỉnh; Cổng TTĐT tỉnh;
 - Lưu: VT, VP4,6.
- nt_VP4_04.05.QĐk

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Cao Sơn

QUY ĐỊNH

Quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình
(Kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Quy định này quy định về quy hoạch, đầu tư xây dựng, cải tạo, đóng cửa và di chuyển nghĩa trang; mức đất trong việc xây dựng phần mộ, tượng đài, bia tưởng niệm; quản lý và sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng; quản lý chi phí, giá dịch vụ nghĩa trang, hỏa táng; phân công, phân cấp trách nhiệm cho cơ quan chuyên môn và phân cấp quản lý cho Ủy ban nhân dân các cấp về quản lý nghĩa trang (trừ nghĩa trang liệt sỹ) và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

b) Những nội dung không được quy định trong văn bản này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng (sau đây viết tắt là Nghị định số 23/2016/NĐ-CP); Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27/12/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có liên quan đến hoạt động: Quy hoạch, đầu tư xây dựng, cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang, mức đất trong việc xây dựng phần mộ, tượng đài, bia tưởng niệm, quản lý chi phí, giá dịch vụ nghĩa trang, hỏa táng, quản lý, sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Phân cấp quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

1. Phân cấp nghĩa trang và cơ sở hỏa táng theo Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng.

2. UBND tỉnh thống nhất quản lý nhà nước đối với toàn bộ hệ thống nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh và phân cấp quản lý nhà nước về nghĩa trang, cơ sở hỏa táng như sau:

a) Sở Xây dựng chịu trách nhiệm tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước đối với hệ thống nghĩa trang cấp I, II và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

b) UBND các huyện, thành phố (sau đây viết tắt là UBND cấp huyện) chịu trách nhiệm quản lý nhà nước đối với hệ thống nghĩa trang cấp III, IV theo địa giới hành chính huyện quản lý.

3. Thẩm quyền quyết định cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ:

a) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện rà soát trình UBND tỉnh quyết định việc cải tạo, đóng cửa hoặc di chuyển nghĩa trang cấp I, cấp II trên địa bàn tỉnh.

b) UBND cấp huyện căn cứ quy hoạch tỉnh, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng nông thôn mới, các quy hoạch ngành có liên quan, quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang đã được phê duyệt và điều kiện thực tế của địa phương để lập kế hoạch, tiến độ thực hiện và quyết định việc cải tạo, đóng cửa hoặc di chuyển nghĩa trang cấp III, cấp IV và các phần mộ riêng lẻ theo địa giới hành chính huyện quản lý.

4. Thẩm quyền phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang:

a) Sở Xây dựng có trách nhiệm tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang cấp I, nghĩa trang cấp II được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.

b) UBND cấp huyện tổ chức thẩm định và phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang cấp III, cấp IV được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo địa giới hành chính huyện quản lý.

c) Tổ chức, cá nhân phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang do mình thực hiện được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước. Quy chế quản lý nghĩa trang sau khi được phê duyệt phải gửi báo cáo UBND tỉnh, Sở Xây dựng và UBND cấp huyện nơi có nghĩa trang được đầu tư xây dựng để thống nhất quản lý, giám sát, kiểm tra việc thực hiện.

Điều 3. Mức đất phần mộ cá nhân, xây dựng tượng đài, bia tưởng niệm

1. Diện tích sử dụng mỗi phần mộ hung táng và chôn cất một lần tối đa không quá 05m² (không bao gồm diện tích đất giao thông giữa các lô mộ, hàng mộ).

2. Diện tích sử dụng đất cho mỗi phần mộ cát táng tối đa không quá 03m² (không bao gồm diện tích đất giao thông giữa các lô mộ, hàng mộ)

3. Diện tích đất sử dụng cho một tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang được xác định cụ thể theo quy hoạch, tổng mặt bằng dự án và được cụ thể trong thực hiện dự án đầu tư. Một nghĩa trang, nghĩa địa chỉ được xây dựng một tượng đài hoặc bia tưởng niệm.

Chương II

QUY HOẠCH, XÂY DỰNG, CẢI TẠO, ĐÓNG CỬA, DI CHUYỂN NGHĨA TRANG, CÁC PHẦN MỘ RIÊNG LẺ VÀ CƠ SỞ HỎA TÁNG

Điều 4. Quy hoạch, xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

1. Quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng thực hiện theo Điều 8 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

2. Xây dựng mới hoặc mở rộng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

3. Lựa chọn địa điểm xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng thực hiện đảm bảo theo quy định tại Mục 2.13.2 Quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng.

4. Yêu cầu xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật trong nghĩa trang (các khu chức năng chủ yếu, diện tích sử dụng đất, kiến trúc cảnh quan môi trường, thu gom và xử lý chất thải) thực hiện theo quy định tại Mục 2.2, QCVN 07-10:2016/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật công trình nghĩa trang, ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BXD ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật (sau đây gọi tắt là Thông tư số 01/2016/TT-BXD).

5. Yêu cầu xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật trong cơ sở hỏa táng (các khu chức năng chủ yếu, diện tích sử dụng đất, kiến trúc cảnh quan môi trường, thu gom và xử lý chất thải) được thực hiện theo quy định tại Mục 2.3 Quy chuẩn QCVN 07-10:2016/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật công trình nghĩa trang, ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BXD.

6. Các khu mộ phải sắp xếp theo phân lô quy hoạch, không được tự ý xoay các hướng trái với quy hoạch trong nghĩa trang.

7. Việc xây dựng tượng đài, bia tưởng niệm phải được sự cho phép của cấp có thẩm quyền và tuân thủ theo quy định của Quy chế quản lý nghĩa trang.

8. Xung quanh nghĩa trang cần trồng các loại cây để tạo thành dải cách li, phải xây dựng hệ thống thoát nước để tránh bị ngập úng và rò rỉ nước của nghĩa trang ra khu vực xung quanh.

Điều 5. Cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ

1. Nội dung cải tạo nghĩa trang thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

2. Nội dung đóng cửa nghĩa trang thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

3. Nội dung di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

4. Các nghĩa trang, phần mộ riêng lẻ nằm trong khu đất giải tỏa phải di chuyển để thực hiện các dự án phát triển đô thị, công nghiệp và các công trình công cộng thì kinh phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ về di chuyển mồ mả thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai và xây dựng. Mức bồi thường di chuyển mồ mả khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện các dự án được áp dụng theo đơn giá do UBND tỉnh quy định.

Chương III

QUẢN LÝ VIỆC XÂY DỰNG PHẦN MỘ, TƯỢNG ĐÀI, BIA TƯỞNG NIỆM; QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGHĨA TRANG VÀ CƠ SỞ HOẢ TÁNG

MỤC 1. QUẢN LÝ VIỆC XÂY DỰNG PHẦN MỘ, TƯỢNG ĐÀI, BIA TƯỞNG NIỆM; QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGHĨA TRANG

Điều 6. Quản lý việc xây dựng phần mộ, tượng đài, bia tưởng niệm

1. Các khu mộ phải sắp xếp theo phân lô quy hoạch, không được tự ý xoay các hướng trái với quy hoạch trong nghĩa trang.

2. Tượng đài, bia tưởng niệm phải có thiết kế chi tiết, vị trí xây dựng đặt ở nơi trang trọng, tôn nghiêm.

3. Việc xây dựng tượng đài, bia tưởng niệm phải được sự cho phép của cấp có thẩm quyền và tuân thủ theo quy định của Quy chế quản lý nghĩa trang.

Điều 7. Quản lý, sử dụng nghĩa trang

1. Việc quản lý, sử dụng nghĩa trang thực hiện theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

2. Nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước phải dành tối thiểu 10% diện tích đất mai táng (Quy đổi thành số lô mộ) đã đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang được cấp có thẩm quyền phê duyệt và số lô mộ này bàn giao cho UBND cấp huyện để phục vụ cho các đối tượng chính sách xã hội, neo đơn khi chết trên địa bàn. Việc chăm sóc, bảo quản, gìn giữ phần số lô mộ này thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư nghĩa trang thực hiện.

3. Đối với các mộ vô chủ hoặc không còn thân nhân chăm sóc, đơn vị quản lý nghĩa trang được phép di chuyển mộ tới vị trí khác trong nghĩa trang hoặc tới các nghĩa trang khác theo quy hoạch và lập danh sách báo cáo về cho UBND cấp xã nơi xây dựng nghĩa trang để thông tin cho người dân trong trường hợp cần liên hệ.

Điều 8. Lựa chọn đơn vị quản lý nghĩa trang

1. Nghĩa trang cấp I, cấp II được đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo mở rộng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước thì Sở Xây dựng tham mưu UBND tỉnh xem xét, giao đơn vị có chức năng quản lý nghĩa trang theo quy định của pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích.

2. Nghĩa trang cấp III, cấp IV được đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo, mở rộng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc địa giới hành chính của mỗi huyện thì giao UBND cấp huyện xem xét, giao đơn vị có chức năng quản lý nghĩa trang theo quy định của pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích.

3. Đối với nghĩa trang được đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước thì tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý hoặc thuê quản lý nghĩa trang do mình đầu tư xây dựng.

4. Trách nhiệm của đơn vị quản lý nghĩa trang thực hiện theo quy định tại Điều 19 Nghị định 23/2016/NĐ-CP.

Điều 9. Quy chế quản lý nghĩa trang

1. Các đơn vị quản lý, khai thác và sử dụng nghĩa trang có trách nhiệm lập quy chế quản lý nghĩa trang đối với các nghĩa trang do mình quản lý. Nội dung quy chế quản lý nghĩa trang thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

2. Các nghĩa trang được xây dựng mới, quy chế quản lý nghĩa trang phải được lập và phê duyệt trước khi đưa nghĩa trang vào khai thác, sử dụng. Đối với các nghĩa trang hiện hữu nếu chưa có quy chế quản lý nghĩa trang thì phải tiến hành lập và trình phê duyệt theo đúng quy định.

MỤC 2. QUẢN LÝ, SỬ DỤNG CƠ SỞ HOẢ TÁNG

Điều 10. Quản lý, sử dụng cơ sở hỏa táng

Việc quản lý, sử dụng cơ sở hỏa táng thực hiện theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

Điều 11. Lựa chọn đơn vị quản lý vận hành cơ sở hỏa táng

1. Đối với các cơ sở hỏa táng được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước thì Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh lựa chọn đơn vị quản lý, vận hành theo quy định của pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích.

2. Đối với các cơ sở hỏa táng được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước thì tổ chức, cá nhân thực hiện đầu tư trực tiếp quản lý hoặc thuê quản lý cơ sở hỏa táng do mình đầu tư xây dựng.

3. Trách nhiệm của đơn vị quản lý vận hành cơ sở hỏa táng thực hiện theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

Điều 12. Giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng và giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân

1. Giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng và giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân được thực hiện theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

2. Phương pháp định giá dịch vụ nghĩa trang và định giá dịch vụ hỏa táng được xác định theo hướng dẫn tại Thông tư số 14/2018/TT-BXD ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ nghĩa trang và dịch vụ hỏa táng.

3. Việc lập, thẩm định và phê duyệt giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân được thực hiện theo quy định tại Điều 28 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan lập phương án giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng đối với các nghĩa trang và cơ sở hỏa táng đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

b) Trên cơ sở đề xuất của UBND cấp huyện, xây dựng kế hoạch 05 năm, hàng năm đầu tư xây dựng mới, cải tạo, mở rộng và lộ trình đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và phần mộ riêng lẻ trên địa bàn theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Báo cáo UBND tỉnh xem xét, chấp thuận giá dịch vụ nghĩa trang, giá dịch vụ nhà tang lễ, giá dịch vụ hỏa táng, giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân do chủ đầu tư lập đối với nghĩa trang, nhà tang lễ và cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trước khi chủ đầu tư phê duyệt.

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thanh tra, kiểm tra, xử lý, kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm trong việc thực hiện các hoạt động xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

đ) Tổng hợp tình hình xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang trên địa bàn tỉnh báo cáo UBND tỉnh và Bộ Xây dựng theo định kỳ trước ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về đất đai và môi trường đối với các hoạt động của nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền. Hướng dẫn lập, thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp Giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng thuộc thẩm quyền theo quy định.

b) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh và thực hiện việc giao đất, cấp đất cho các chủ đầu tư xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng theo đúng quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan hướng dẫn việc thực hiện chế độ, chính sách mai táng cho các đối tượng chính sách xã hội, neo đơn được hưởng hỗ trợ chi phí mai táng theo quy định hiện hành.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Bố trí kế hoạch vốn đầu tư xây dựng mới hoặc nâng cấp cải tạo, di chuyển, mở rộng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách theo quyết định của UBND tỉnh.

b) Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, tổng hợp và công bố công khai các chính sách khuyến khích, ưu đãi đến người dân và doanh nghiệp để kêu gọi thu hút nguồn lực xã hội vào đầu tư xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng. Trong đó bao gồm việc hướng dẫn quy trình thủ tục đầu tư và các nội dung ưu đãi đối với từng dự án theo quy định của Luật Đầu tư.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng danh mục dự án kêu gọi thu hút đầu tư xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng gắn với chương trình xúc tiến đầu tư hằng năm của tỉnh.

5. Sở Tài chính: Thẩm định phương án giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng đối với các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước do Sở Xây dựng lập trình UBND tỉnh phê duyệt.

6. Sở Y tế: Hướng dẫn, giám sát việc bảo đảm yêu cầu về an toàn, vệ sinh phòng dịch của các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo quy định của pháp luật và của Bộ Y tế.

7. Sở Văn hóa và Thể thao: Chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở tăng cường công tác tuyên truyền, vận động và tổ chức thực hiện quy định về nếp sống văn minh trong việc tang lễ, ghép trong xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước; phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” phù hợp với điều kiện, đặc điểm của địa phương, dân tộc.

8. Sở Khoa học và Công nghệ: Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ về công nghệ táng theo hướng hiện đại, văn minh góp phần thay thế tập quán cũ lạc hậu, tiết kiệm quỹ đất, bảo vệ môi trường.

9. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với các cơ quan có liên quan, các cơ quan truyền thông tuyên truyền các quy định về quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng. Tuyên truyền phổ biến pháp luật khuyến khích người dân sử dụng hình thức hỏa táng văn minh, hiện đại, nhằm góp phần thay đổi tập quán cũ, tiết kiệm quỹ đất và bảo vệ môi trường.

10. UBND cấp huyện

a) Chỉ đạo và phân công trách nhiệm quản lý nhà nước cho các phòng, ban, UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang, và cơ sở hỏa táng trên địa bàn theo các nội dung được phân công, phân cấp trong Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Xây dựng kế hoạch 5 năm, hàng năm đầu tư xây dựng mới, cải tạo, mở rộng và lộ trình đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và phần mộ riêng lẻ trên địa bàn theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt, gửi Sở Xây dựng tổng hợp trình UBND tỉnh quyết định.

c) Kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất việc tuân thủ các quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng, quản lý nghĩa trang trên địa bàn.

d) Phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 2 của Quy định này.

đ) Thực hiện các chế độ, chính sách xã hội đối với các đối tượng chính sách, neo đơn trong việc mai táng khi chết theo quy định.

e) Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm báo cáo Sở Xây dựng và UBND tỉnh về các nội dung công tác xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn thuộc địa giới hành chính.

11. UBND cấp xã

a) Thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của UBND cấp huyện.

b) Thực hiện các chế độ, chính sách xã hội đối với các đối tượng chính sách, neo đơn trong việc mai táng theo quy định.

c) Tổ chức thông báo cho nhân dân về việc đóng cửa, di chuyển nghĩa trang.

d) Định kỳ 06 tháng (trước ngày 15 tháng 6), hằng năm (trước ngày 10 tháng 12) báo cáo UBND cấp huyện về công tác xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn thuộc địa giới hành chính.

12. Trách nhiệm của đơn vị quản lý, khai thác, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

a) Lập quy chế quản lý nghĩa trang đối với các nghĩa trang do mình quản lý.

b) Thực hiện việc quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng, tổ chức việc lập lưu trữ hồ sơ nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo đúng nội dung quy định.

c) Cung cấp các dịch vụ nghĩa trang, nhà tang lễ và cơ sở hỏa táng cho người sử dụng, đảm bảo chất lượng và giá dịch vụ theo quy định.

d) Kiểm tra, bảo vệ, chăm sóc các hạng mục công trình trong nghĩa trang, nhà tang lễ và cơ sở hỏa táng.

đ) Đề xuất việc tu bổ, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp nghĩa trang nhà tang lễ và cơ sở hỏa táng.

e) Ngăn chặn kịp thời các hành vi gây ảnh hưởng đến nghĩa trang và cơ sở hỏa táng, có trách nhiệm báo ngay cho các cơ quan chức năng theo thẩm quyền xem xét giải quyết khi phát hiện ra những hiện tượng phá hoại, những hiện tượng bất thường liên quan đến các hạng mục trong nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

g) Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan, UBND cấp huyện hướng dẫn, giám sát, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Các sở, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được phân công và UBND cấp huyện theo định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm hoặc đột xuất tổng hợp báo cáo công tác quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Xây dựng theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng trong Quy định này được sửa đổi, bổ sung hay thay thế bằng các văn bản mới thì các nội dung được dẫn chiếu áp dụng theo các văn bản mới đó.

4. Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu gặp khó khăn, vướng mắc, đề nghị các sở, ngành, UBND cấp huyện, các đơn vị có liên quan, các tổ chức, cá nhân gửi ý kiến bằng văn bản về Sở Xây dựng để tổng hợp, tham mưu đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định./.